

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 25-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng H

Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Thanh H (tên gọi khác: Không), sinh năm 198x, tại tỉnh T N; Nơi ĐKKTT: xóm T T, xã T H, huyện Đ H, tỉnh T N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quang H (đã chết) và bà Ma Thị Đ; vợ, con: chưa có.

Tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2013/HSST ngày 17/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh T N xử phạt Mai Thanh H 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh T N xử phạt Mai Thanh H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh T N xử phạt Mai Thanh H 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 3386/QĐ-

UBND ngày 21/9/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Đ H, tỉnh T N, Mai Thanh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T N. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nghiêm Thị Bích N, sinh năm: 199x; địa chỉ: Đội x, xã H S, huyện U H, thành phố H N. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Mai Huy H, sinh năm: 199x; địa chỉ: xóm T T, xã T H, huyện Đ H, tỉnh T N. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Khắc M, sinh năm: 199x; địa chỉ: xóm T S 8, xã X P, huyện P B, tỉnh T N. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 198x; địa chỉ: tổ 1, thị trấn H S, huyện P B, tỉnh T N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/9/2021, Mai Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen, Biển kiểm soát 20L9-4482 đi từ phòng trọ của H thuộc tổ dân phố Đ T, phường B B, thị xã P Y, tỉnh T N để đi làm, khi đi qua đường gom thuộc tổ dân phố Đ T, phường B B thì H quan sát thấy chị Nghiêm Thị Bích N (sinh năm 1992, trú tại Đội 1, xã H S, huyện U H, thành phố H N) đang đi bộ trên đường. H quan sát thấy chị Ngọc có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX, màu đen loại 64GB có vỏ ốp màu vàng, có đính hạt lấp lánh tại túi áo bên trái phía dưới đang mặc, chiếc điện thoại đang để hở một phần ra ngoài nên H đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên của chị Ngọc. H điều khiển xe mô tô áp sát chị Ngọc và dùng tay pH giật chiếc điện thoại trong túi chị Ngọc, sau khi giật được chiếc điện thoại, H chuyển chiếc điện thoại sang tay trái của mình rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Đi được một đoạn đường, H có mặc thêm áo mưa màu xanh, H để mũ bảo hiểm màu vàng mà mình đang đội treo ở móc xe và lấy mũ bảo hiểm màu đen sử dụng và di chuyển tìm nơi bán chiếc điện thoại trên. H điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại di động Mạnh Mai tại thị trấn H S, huyện P B, tỉnh T N do anh Nguyễn Khắc M (sinh năm 1993, trú tại xóm T S 8, xã X P, huyện P B, tỉnh T N) làm chủ để bán chiếc điện thoại vừa cướp giật được nhưng anh Mạnh không mua máy do máy không mở được mặt khóa, sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến cửa hàng di động Ánh Dương tại thị trấn H S, huyện P B của Nguyễn Văn D (sinh năm 1987, trú tại tổ 1, thị trấn H S, huyện P B, tỉnh T N) làm chủ. H khai tại đây H đã bán cho Dương chiếc điện thoại trên với giá 1.500.000 đồng. Số tiền trên H đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn D không thừa nhận đã mua chiếc điện

thoại Iphone XSMAX của Mai Thanh H. Sáng ngày 23/9/2021, H có đến cửa hàng của Dương để bán 01 chiếc điện thoại Iphone XSMAX nhưng do nghi ngờ đây là tài sản trộm cắp nên Dương đã không mua. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất nhưng chưa đủ căn cứ xác định Dương đã mua của H chiếc điện thoại Iphone XSMAX nói trên.

Tại bản kết luận định giá số 86/KLĐG ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã P Y kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX dung lượng 64GB, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, hiện trạng còn nguyên vẹn và sử dụng bình thường; giá trị còn lại của điện thoại trị giá là 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSPY ngày 20/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y, tỉnh T N đã truy tố bị cáo Mai Thanh H về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Bị hại là chị Nghiêm Thị Bích N có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn, chị Ngọc đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Đề nghị áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Mai Thanh H mức án từ 05 đến 06 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ vật chứng không còn giá trị sử dụng. Truy thu của bị cáo số tiền 1.500.000 đồng do phạm tội mà có.

Ngoài ra còn đề nghị án phí đối với bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố P Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mai Thanh H là người có 03 tiền án, đã tái phạm nhưng chưa được xoá án tích. Khoảng 07 giờ ngày 23/9/2021, tại khu vực tổ dân phố Đ T, phường B B, thành phố P Y, tỉnh T N, Mai Thanh H đã có hành vi sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, BKS 20L9-4482 cướp giật 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX loại 64GB màu đen, trị giá 10.800.000 đồng của chị Nghiêm Thị Bích N. Sau khi cướp giật được tài sản, H mang bán chiếc điện thoại trên lấy tiền chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 24/CT-VKSPY ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

“Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d, Dùng thủ đoạn nguy hiểm:

...

i, Tái phạm nguy hiểm;...”

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên cần pH xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng vì muốn có tiền tiêu xài để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã có 03 tiền án về các tội chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, mặc dù mới chấp hành hình phạt tù và trở về địa phương nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án về các tội chiếm đoạt tài sản, đã tái phạm nhưng chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, tình tiết này được quy định là dấu hiệu định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nghiêm Thị Bích N không yêu cầu bị cáo pH bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ các đồ dùng cá nhân tạm giữ của Mai Thanh H đều đã cũ, không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị không nhận lại nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng do bán chiếc điện thoại Iphone XSMAX mà có, H đã tiêu xài hết. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20L9-4482, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Mai Huy H (là em trai của Mai Thanh H), anh Hiệu không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Mai Huy H quản lý và sử dụng là phù hợp.

[9] Về án phí và chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Trong vụ án này, Mai Thanh H khai bán chiếc điện thoại di động Iphone Xsmax 64GB màu đen cướp giật được cho Nguyễn Văn D (là chủ quán điện thoại Ánh Dương) thuộc khu vực thị trấn H S, huyện P B, tỉnh T N, tuy nhiên quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận không mua chiếc điện thoại nêu trên của Mai Thanh H nên chưa đủ căn cứ để xem

xét, xử lý đối với Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Mai Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Mai Thanh H **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nghiêm Thị Bích N không yêu cầu bị cáo pH bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi trai) màu đen, bên trong viền lưỡi trai có chữ “DK”; 01 mũ bảo hiểm, màu vàng nhạt, phía sau mũ có dòng chữ “XE MÁY - XE ĐẠP ĐIỆN THANH GIANG”; 01 áo mưa màu xanh, bên ngực trái có logo hình tam giác bên trong có chữ “THUỖ SƠN” màu đỏ; 01 đôi giày da màu đen; 01 quần vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, kẻ caro nhiều màu sắc.

- Truy thu của Mai Thanh H số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã P Y với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P Y, ngày 18/01/2022).

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, bị hại, Người LQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Xuân Lộc